TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 03/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2018, giữa:

- Chị Huỳnh Thị X, sinh năm:1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường CB, thành phố V, tỉnh K.

- Anh Võ V, sinh năm: 1988

Nơi cư trú: Tổ dân phố D, phường CB, thành phố V, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị X và anh Võ V.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị X được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Võ Huỳnh T, sinh ngày: 04/3/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ V cấp dưỡng nuôi con chung Võ Huỳnh T mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

***** Anh Võ V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Huỳnh Thị X và anh Võ V không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Huỳnh Thị X nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về "Ly hôn và cấp dưỡng nuôi con" nhưng được trừ vào số tiền

300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0012097 ngày 03/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Quy định: Kể từ ngày chị Huỳnh Thị X có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Võ V không thi hành khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh K;
- VKSND t.p V;
- CCTHADS t.p V;
- UBND p. B;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Công